TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 234 /2018/DS-ST
Ngày: 14-12-2018
V/v Tranh chấp hợp đồng vay

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH,TỈNH AN GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Phạm Thị Mỹ Dung**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thanh
Ông Nguyễn Nhựt Thảo

-Thư ký phiên toà: **Bà Lê Yến Phương** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành th*am gia phiên tòa*: **Bà Cao Thị Thu Hồng Em –** Kiểm sát viên

Ngày **14** tháng **12** năm **2018** tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 197/2017/TLST- DS ngày 04 tháng 10 năm 2017 về tranh chấp hợp đồng vay theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 249/2018/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 11 năm 2018 giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: **Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V**
Trụ sở: Số 02 Láng Hạ, quân Ba Đình, thành phố Hà Nội
Đơn vị đại diện ủy quyền: Agribank chi nhánh huyện C, tỉnh Atheo giấy ủy quyền số 510/QĐ-HĐTV-PC ngày 19/6/2014 của chủ tịch hội đồng thành viên Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lưu Thành Trí chức vụ Giám đốc Agribank Chi nhánh huyện Châu Thành, An Giang.
Ông Lưu Thành Trí ủy quyền cho ông Nguyễn Văn V theo giấy ủy quyền sô 318/UQ-NHNoCT-KHKD ngày 12/9/2018 **(có mặt)**
Địa chỉ liên lạc: Số 314, quốc lộ 91, ấp Hòa L, thị trấn A, huyện C, An Giang

-Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Mỹ P**, sinh năm: 1973 **(vắng mặt)**
Nơi cư trú: Ấp Hòa L, Thị trấn A, huyện C, An Giang.

-Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:
Ông Phạm Minh T, sinh năm: 1972 **(vắng mặt)**

Địa chỉ: ấp Hòa L , TT A, huyện C, An Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện, tờ tự khai cùng ngày 12/9/2018 và lời khai tại phiên tòa hôm nay đại diện nguyên đơn ông Nguyễn Văn V trình bày:

Bà Nguyễn Thị Mỹ Pcó vay của Agribank chi nhánh huyện C, tỉnh Atổng số tiền 240.000.000 đồng theo hợp đồng tín dụng số 413/HĐTD ngày 30/10/2017. Mục đích vay là để sữa chữa máy cày và đóng trẹt. Thời hạn vay từ ngày 30/10/2017 đến ngày 30/12/2022. Lãi suất trong hạn là 11%/năm, lãi suất quá hạn là 150% lãi suất trong hạn. Khi vay bà P có thế chấp cho Ngân hàng các tài sản bảo đảm gồm: 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thổ cư số AI 373728 do UBND Thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang cấp ngày 14/9/2007 do bà Nguyễn Thị Mỹ P đứng tên, đất có diện tích 106,7m^2 tọa lạc tại ấp phường Bình Đức, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Trong quá trình vay bà P đóng được số tiền lãi 13.493.333 đồng từ ngày 1/5/2018 thì ngừng không thanh toán nữa cho đến nay. Mặc dù Ngân hàng đã có nhiều buổi làm việc tìm biện pháp giải quyết khó khăn về tài chính, nhưng bà P vẫn chưa thanh toán được vốn và lãi cho Ngân hàng.

Nay Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V yêu cầu bà Nguyễn Thị Mỹ P phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng số tiền vay còn thiếu vốn lãi tính đến ngày 14/12/2018 tổng cộng là **256.903.333** đồng (Hai trăm năm mươi sáu triệu chín trăm lẽ ba ngàn ba trăm ba mươi ba đồng) trong đó vốn gốc là 240.000.000 đồng và tiền lãi tính đến ngày 14/12/2018 là 16.903.333 đồng và yêu cầu tính lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 413/HĐTD ngày 30/10/2017 cho đến khi thi hành án xong. Yêu cầu tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 413/HĐTC ngày 28/12/2015 và phụ lục hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 413A/PLHĐTC ngày 30/10/2017 để đảm bảo thi hành án.

Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V không yêu cầu ông Phạm Minh T phải liên đới với bà P trả số tiền vay.

Đối với bị đơn Nguyễn Thị Mỹ P: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt và niêm yết hợp lệ thông báo thụ lý, các thông báo về phiên họp kiểm tra về việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo về việc thu thập được tài liệu, chứng cứ và thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ nhưng bà Pvẫn vắng mặt các buổi phiên họp giao nộp chứng cứ và hòa giải. Tuy nhiên tòa án tiến hành lấy lời khai của bà Pvào ngày 12/11/2018 thì bà Pcho biết vào ngày 30/10/2017 bà có vay của Ngân hàng nông nghiệp phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện C với số tiền 240.000.000 đồng, vay để sửa máy trẹt, khi vay có thế chấp 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thổ cư số AI 373728 do UBND Thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang cấp ngày 14/9/2007 do bà Nguyễn Thị Mỹ P đứng tên, đất có diện tích 106,7m^2 tọa lạc tại ấp phường Bình Đức, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Bà đóng lãi đến ngày

1/5/2018 thì ngưng không đóng lãi tiếp do hoàn cảnh khó khăn. Nay bà xác định còn thiếu nợ ngân hàng với số tiền 240.000.000 đồng, xin trả dần miễn tính lãi.

Đối với người có quyền và nghĩa vụ liên quan ông Phạm Minh T: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt và niêm yết hợp lệ thông báo thụ lý, các thông báo về phiên họp kiểm tra về việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo về việc thu thập được tài liệu, chứng cứ và thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ nhưng ông Tiền vẫn vắng mặt các buổi phiên họp giao nộp chứng cứ và hòa giải. Do đó Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông T.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành phát biểu quan điểm cho rằng: **Về tố tụng**: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án đã thực hiện đầy đủ

trình tự thủ tục tố tụng được pháp luật quy định tại Bộ Luật Tố tụng Dân sự năm 2015 và các văn bản pháp luật có liên quan. **Về nội dung vụ án**: Căn cứ vào các chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, kết quả việc hỏi tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến. Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện Châu Thành nhận định:

[1]**Về thủ tục tố tụng**: Bà Nguyễn Thị Mỹ P là bị đơn và ông Phạm Minh T là người có quyền và nghĩa vụ liên quan trong vụ án đã được Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tống đạt, niêm yết quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên toà hợp lệ đến lần thứ hai nhưng ông T , bà Pvẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt ông T , bà P theo quy định pháp luật.

[2]**Về nội dung tranh chấp:**

Hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V - Chi nhánh huyện C với bà Nguyễn Thị Mỹ P thực tế đã có phát sinh. Sự việc được chứng minh qua hợp đồng tín dụng số 413/HĐTD ngày 30/10/2017, hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 413/HĐTC ngày 28/12/2015 và phụ lục hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 413A/PLHĐTC ngày 30/10/2017. Xét về hình thức và nội dung đều không trái đạo đức và pháp luật nên điều chỉnh khi phát sinh tranh chấp.

Quá trình thực hiện hợp đồng thì bà P chỉ đóng lãi cho ngân hàng được số tiền 13.493.333 đồng từ ngày 1/5/2018 thì ngưng không trả vốn và lãi cho Ngân hàng như đã cam kết, việc làm này đã vi phạm hợp đồng tín dụng, Ngân hàng cũng đã nhắc nhở nhiều lần nhưng ông bà P vẫn không thanh toán. Tại phiên tòa hôm nay đại diện ngân hàng yêu cầu bà Pcó trách nhiệm trả số tiền vốn và lãi đến ngày

14/12/2018 là 256.903.333 đồng, trong đó nợ gốc là 240.000.000đ và lãi phát sinh đến ngày 14/12/2018 là 16.903.333đ và tiếp tục trả phần lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng cho đến khi bà P trả hết nợ cho Ngân hàng. Tại biên bản lấy lời khai bà Nguyễn Thị Mỹ P ngày 12/11/2018 thì bà Pcho biết vào ngày 30/10/2017 bà có vay của Ngân hàng nông nghiệp phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện C với số tiền 240.000.000 đồng, vay để sửa máy trẹt, khi vay có thế chấp 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thổ cư số AI 373728 do UBND Thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang cấp ngày 14/9/2007 do bà Nguyễn Thị Mỹ P đứng tên, đất có diện tích 106,7m^2 tọa lạc tại ấp phường Bình Đức, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Bà đóng lãi đến ngày 1/5/2018 thì ngưng không đóng lãi tiếp do hoàn cảnh khó khăn. Nay bà xác định còn thiếu nợ ngân hàng với số tiền 240.000.000 đồng, xin trả dần miễn tính lãi. Xét về mối quan hệ tranh chấp trên thì phía bị đơn là người có lỗi, không thực hiện đúng nghĩa vụ của mình là phải nộp lãi và trả vốn đúng theo hợp đồng, việc vi phạm này của bị đơn đã làm ảnh hưởng đến quyền lợi của phía nguyên đơn. Do đó nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải thanh toán nợ một lần số tiền vốn lãi là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp với pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Như vậy buộc bà Nguyễn Thị Mỹ P phải trả cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V, do Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V – chi nhánh huyện Châu Thành, tỉnh An Giang đại diện nhận số tiền 256.903.333 và phải trả lãi phát sinh theo mức lãi suất nợ quá hạn trên số vốn gốc là 240.000.000đ theo hợp đồng tín dụng số 413/2017/HĐTD ngày 30/10/2017 kể từ ngày 15/12/2018 cho đến khi thi hành án xong.

Đối với hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 413/HĐTC ngày 28/12/2015 và phụ lục hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 413A/PLHĐTC ngày 30/10/2017 thì khi giao kết hợp đồng bà Nguyễn Thị Mỹ P đều hoàn toàn tự nguyện, hình thức và nội dung của hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội, có chữ ký của bà Phương, có đơn yêu cầu đăng ký thế chấp và đều có chứng thực của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Vì vậy khi buộc bà Pphải trả cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V số tiền 256.903.333 đồng thì cần phải tiếp tục duy trì các hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 413/HĐTC ngày 28/12/2015 và phụ lục hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 413A/PLHĐTC ngày 30/10/2017 để đảm bảo cho việc thi hành án.

Sau khi án có hiệu lực pháp luật nếu bà Ptự nguyện thi hành án, không phải phát mãi tài sản thì Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V phải trả lại tất cả các loại giấy tờ đã thế chấp cho bà Phương. Nếu bà P không tự nguyện thi hành án thì Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V có quyền yêu cầu chi cục thi hành án phát mãi các tài sản thế chấp theo 413/HĐTC ngày 28/12/2015 và phụ lục hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 413A/ PLHĐTC ngày 30/10/2017 để thi hành án.

Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V không yêu cầu ông Phạm Minh T phải liên đới cùng bà P trả nợ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]Về án phí dân sự sơ thẩm:

Theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V - Chi nhánh huyện C được chấp nhận nên được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

- Bà Nguyễn Thị Mỹ P phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 227, 228, 235, 244, 273, 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463, 465,466 Bộ luật dân sự năm 2015, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1.Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V.

2.Buộc bà Nguyễn Thị Mỹ P phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V do Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V - Chi nhánh huyện C đại diện nhận số tiền **256.903.333** đồng (Hai trăm năm mươi sáu triệu chín trăm lẽ ba ngàn ba trăm ba mươi ba đồng) và phải trả lãi phát sinh theo mức lãi suất nợ quá hạn trên số vốn gốc là 240.000.000đ theo hợp đồng tín dụng số 413/HĐTD ngày 30/10/2017 kể từ ngày 15/12/2018 cho đến khi thi hành án xong.

3.Tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 413/HĐTC ngày 28/12/2015 và phụ lục hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 413A/PLHĐTC ngày 30/10/2017 của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V -Chi nhánh huyện C với bà Nguyễn Thị Mỹ P để đảm bảo cho việc thi hành án gồm tài sản sau**:** 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thổ cư số AI 373728 do UBND Thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang cấp ngày 14/9/2007 do bà Nguyễn Thị Mỹ Pđứng tên, đất có diện tích 106,7m^2 tọa lạc tại ấp phường Bình Đức, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

4.Sau khi án có hiệu lực pháp luật nếu bà P tự nguyện thi hành án, không phải phát mãi tài sản thì Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V phải trả lại tất cả các loại giấy tờ đã thế chấp cho bà Phương. Nếu bà Pkhông tự nguyện thi hành án thì Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V có quyền yêu cầu chi cục thi hành án phát mãi các tài sản thế chấp theo 413/HĐTC ngày 28/12/2015 và phụ lục hợp đồng thế chấp quyền sử dụngđất số 413A/ PLHĐTC ngày 30/10/2017 để thi hành án.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V -Chi nhánh huyện Châu Thành được nhận lại 6.243.000đ (Sáu triệu hai trăm bốn mươi ba ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0008706 ngày 04 tháng 10 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.

Bà Nguyễn Thị Mỹ Pphải chịu 12.845.000đ (Mười hai triệu tám trăm bốn mươi lăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

6.Về kháng cáo**:** Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V -Chi nhánh huyện Châu Thành được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 14/12/2018). Bà Nguyễn Thị Mỹ Phương, ông Phạm Minh T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

7.Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Những người tham gia tố tụng (để thi hành);
- TAND tỉnh;
-VKSND huyện Châu Thành;
-Chi cục THA.DS huyện;
-Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Mỹ Dung